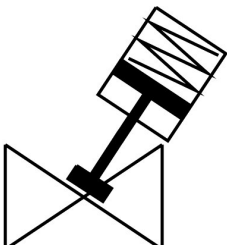


**Van góc**  
**VZXA-A-TS6-25-M6-B1T-16-K-75-20-PR-PM**  
Số bộ phận: 8111585

**FESTO**



**Bảng dữ liệu**

| Đặc tính                       | Giá trị                                                                    |
|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|
| Cấu trúc xây dựng              | Van poppet với truyền động pít tông                                        |
| Kiểu vận hành                  | khí nén                                                                    |
| Vị trí lắp đặt                 | bất kì                                                                     |
| Kiểu gắn                       | Lắp đặt đường dây                                                          |
| Kết nối cáp                    | Ổ cắm ren G1 theo DIN ISO 228                                              |
| Chức năng van                  | 2/2                                                                        |
| Hướng dòng chảy                | không thể đảo ngược                                                        |
| Áp suất trung bình             | 0 MPA...1.6 MPA<br>0 bar...16 bar                                          |
| Kiểu cài đặt lại               | lò xo cơ học                                                               |
| Kiểu điều khiển                | kiểm soát bên ngoài                                                        |
| Cổng nối khí nén               | Ren trong G1/8                                                             |
| Áp suất vận hành               | 0.5 MPA...0.7 MPA<br>5 bar...7 bar<br>72.5 psi...101.5 psi                 |
| Môi chất                       | Hơi nước<br>Khí trơ<br>lọc khí nén, cụm bộ lọc 200 µm                      |
| Hướng lưu lượng                | Phía trên để van, dành cho môi trường khí                                  |
| Quy định về môi chất           | Chế độ bật/tắt                                                             |
| Môi chất vận hành              | Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]                                       |
| Độ nhớt tối đa                 | 600 mm <sup>2</sup> /s                                                     |
| Nhiệt độ trung bình            | -10 °C...60 °C                                                             |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh | 0 °C...60 °C                                                               |
| Lưu lượng Kv                   | 19.2 m <sup>3</sup> /h                                                     |
| Sử dụng ngoài trời             | Các khu vực ứng dụng được bảo vệ bởi thời tiết lớp C1 dựa trên IEC 60654-1 |
| Ghi chú vật liệu               | Tuân thủ RoHS                                                              |
| Tuân thủ LABS                  | VDMA24364 Vùng III                                                         |
| Vật liệu vỏ van                | Đồng thau                                                                  |
| Số vật liệu vỏ van             | CW724R                                                                     |

| Đặc tính                       | Giá trị                    |
|--------------------------------|----------------------------|
| Vật liệu của phốt              | FPM                        |
| Vật liệu phốt trục             | PTFE                       |
| Vật liệu đệm kín ghế           | PTFE                       |
| trọng lượng sản phẩm           | 2550 g                     |
| Kích thước bộ truyền động      | 75 mm                      |
| Hành trình                     | 20 mm                      |
| Chức năng điều khiển           | Do lực lò xo đóng giảm, NC |
| Phát hiện vị trí               | với màn hình cơ học        |
| Vật liệu của vỏ bộ truyền động | PA gia cố                  |
| Nhiệt độ bảo quản              | -10 °C...60 °C             |
| Mức độ bảo vệ                  | IP65<br>IP67               |
| Vật liệu thanh piston          | thép không gỉ hợp kim cao  |
| Vật liệu phủ                   | PA gia cố                  |